

Số: 92/KH-UBND

Cần Thơ, ngày 30 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số thành phố Cần Thơ năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số thành phố Cần Thơ năm 2025, với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển chính quyền số phục vụ hiệu quả người dân, doanh nghiệp và công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan nhà nước; phát triển kinh tế số lấy doanh nghiệp, sản phẩm và dịch vụ công nghệ số làm trọng tâm, trở thành động lực thúc đẩy tăng trưởng các ngành, lĩnh vực; phát triển xã hội số tạo điều kiện để người dân tiếp cận thuận lợi dịch vụ công, giáo dục, đào tạo và tri thức. Phấn đấu đưa thành phố Cần Thơ nằm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước về chuyển đổi số.

2. Mục tiêu cụ thể

- a) Về phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động
- (1) 100% thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình. Trong đó, ít nhất 80% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia;
- (2) Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 80%;
- (3) Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 60% trở lên;
- (4) Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực 100%; 100% hồ sơ, kết quả mới được số hóa;

(5) 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên hệ thống thông tin báo cáo của thành phố và kết nối với hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành;

(6) Tỷ lệ áp dụng dữ liệu trong phục vụ quản lý điều hành công việc trên môi trường số đạt tối thiểu 70%;

(7) 100% Sở, ban, ngành và địa phương cung cấp dữ liệu mở theo Danh mục Dữ liệu mở của thành phố.

(8) 100% hồ sơ công việc tại cấp thành phố và cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (bao gồm hồ sơ văn bản điện tử và hồ sơ thủ tục hành chính, không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật);

(9) Tỷ lệ phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước đạt 100%, tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước đạt 100%;

(10) 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản, kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số;

(11) 100% Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân (UBND) xã, phường được trang bị đầy đủ thiết bị công nghệ thông tin (máy quét mã QR, máy scan, máy in...) phục vụ Đề án 06, chuyển đổi số;

(12) 100% máy chủ, máy trạm tại Sở, ban, ngành và UBND xã, phường triển khai giải pháp phòng, chống mã độc tập trung bảo vệ;

(13) 100% Sở, ban, ngành và UBND xã, phường bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị và địa phương;

(14) Tiếp tục khai thác có hiệu quả các nền tảng số của thành phố và bộ, ngành Trung ương đã triển khai.

b) Về phát triển kinh tế số

(1) Tỷ trọng kinh tế số trên GRDP đạt tối thiểu 20%;

(2) Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử trong lĩnh vực thương mại đạt trên 80%;

(3) Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%;

(4) 100% trung tâm thương mại; 80% cơ sở cung cấp dịch vụ ăn uống, bán lẻ hàng hóa tại các trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ hàng tiêu dùng triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để chống thất thu thuế, thất thu ngân sách;

(5) 99% doanh nghiệp nộp thuế điện tử;

(6) Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng để sớm đưa Khu công nghệ thông tin tập trung Cần Thơ vào hoạt động và tiếp tục triển khai giai đoạn tiếp theo xây dựng Khu công nghệ thông tin tập trung Hậu Giang để thu hút doanh nghiệp.

c) Về phát triển xã hội số

(1) Tỷ lệ dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử đạt trên 50%;

(2) 100% số hộ gia đình, 100% xã, phường có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng;

(3) Tỷ lệ triển khai học bạ số đối với học sinh đạt 100% (trừ Giáo dục mầm non);

(4) Tỷ lệ các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID đạt 100%;

(5) Mỗi người dân đều có hồ sơ số về sức khỏe cá nhân;

(6) Triển khai dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh; 100% xã, phường có mạng di động 5G;

(7) 80% dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác;

(8) 70% người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản;

(9) 70% người dân kết nối mạng được bảo vệ ở mức cơ bản;

(10) 50% cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến trung học phổ thông có tổ chức các hoạt động giáo dục STEM/STEAM và kỹ năng số.

(Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm)

II. DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ

Tổ chức thực hiện theo Phụ lục II đính kèm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Đầu mối, phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ Sở, ban, ngành thành phố, UBND xã, phường và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện của các ngành, địa phương, tổng hợp tình hình triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ của các ngành, địa phương, định kỳ hàng quý báo cáo UBND thành phố và báo cáo đột xuất theo yêu cầu;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở, ban, ngành thành phố, UBND xã, phường và các đơn vị có liên quan thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại các Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

2. Sở Tài chính

- a) Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền về kinh phí triển khai Kế hoạch này theo đúng quy định;
- b) Làm đầu mối chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và Sở, ban, ngành thành phố, UBND xã, phường thúc đẩy, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện chuyển đổi số;
- c) Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại các Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

3. Sở Nội vụ

- a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai đào tạo chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức thành phố;
- b) Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại các Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn thành phố triển khai công tác thông tin, tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, các kênh truyền thông khác để các cấp, các ngành và đông đảo người dân, tổ chức, doanh nghiệp biết, hiểu và tích cực tham gia thực hiện.

5. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố, Chủ tịch UBND xã, phường

- a) Chịu trách nhiệm người đứng đầu trước UBND thành phố về kết quả chuyển đổi số trong ngành, lĩnh vực và địa phương quản lý;
- b) Căn cứ nhiệm vụ được phân công Sở, ban, ngành thành phố và UBND xã, phường xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả, tiến độ, có trọng tâm, trọng điểm và lựa chọn một công việc mang tính đột phá, triển khai có hiệu quả thiết thực nhằm tạo chuyển biến chung đối với công tác chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị và địa phương mình. Định kỳ báo cáo UBND thành phố (qua Sở Khoa học và Công nghệ) tiến độ thực hiện trước ngày 15 hàng tháng, báo cáo năm kết quả thực hiện trước ngày 15 tháng 12 về các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại các Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này;
- c) Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ, dự án liên ngành, các dự án về nền tảng công nghệ dùng chung của thành phố đảm bảo tính đồng bộ, kết nối chia sẻ dữ liệu.

6. Đề nghị Thành đoàn Cần Thơ, các tổ chức chính trị - xã hội, Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ, Cổng Thông tin điện tử thành phố và các cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn thành phố

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của xã hội về chuyển đổi số thông qua các kênh truyền thông, chuyên trang, chuyên mục trên các chương trình truyền thanh, truyền hình, mạng xã hội theo quy định; phổ biến, lan tỏa câu chuyện thành công, mô hình điển hình về chuyển đổi số; đề nghị Thành đoàn Cần Thơ chỉ đạo các đơn vị trực thuộc huy động lực lượng nòng cốt, trẻ, am hiểu công nghệ tham gia vào thành phần Tổ Công nghệ số cộng đồng. Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại các Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

7. Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố

Tham gia với vai trò nòng cốt, ưu tiên triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tạo nền móng chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, đặc biệt quan tâm phát triển kinh tế số, xã hội số. Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại các Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2025 của UBND thành phố Cần Thơ (cũ) về chuyển đổi số thành phố Cần Thơ năm 2025, Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Hậu Giang (cũ) triển khai đề án chuyển đổi số đến hết năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang và Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh Sóc Trăng (cũ) về chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng năm 2025.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị và địa phương phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (để báo cáo);
- TT. TU, TT. HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UBND TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn TP;
- Báo và PTTH Cần Thơ;
- UBND xã, phường;
- Các Trường ĐH, CĐ;
- Công ty Điện lực TPCT;
- Các DN viễn thông, CNTT trên địa bàn TP;
- VP UBND TP (2, 3);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, VHQ

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Khởi



Phụ lục I
PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 92 ***/KH-UBND** ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
I	Chính quyền số		
1	100% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường
2	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 80%.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Văn phòng UBND thành phố.
3	Hồ sơ trực tuyến toàn trình của các dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ tối thiểu 60%.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Văn phòng UBND thành phố.
4	Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 60% trở lên.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Văn phòng UBND thành phố.
5	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực 100%; 100% hồ sơ, kết quả mới được số hóa.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Văn phòng UBND thành phố.

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
6	100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên hệ thống thông tin báo cáo của thành phố và kết nối với hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Văn phòng UBND thành phố.
7	Tỷ lệ áp dụng dữ liệu trong phục vụ quản lý điều hành công việc trên môi trường số đạt tối thiểu 70%.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ
8	100% Sở, ban, ngành và địa phương cung cấp dữ liệu mở theo Danh mục Dữ liệu mở của thành phố.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ
9	100% hồ sơ công việc cấp thành phố và cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (bao gồm hồ sơ văn bản điện tử và hồ sơ thủ tục hành chính, không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ
10	Tỷ lệ phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước đạt 100%, tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước đạt 100%.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Công an thành phố
11	100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản, kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ
12	100% Sở, ban, ngành và UBND xã, phường được trang bị đầy đủ thiết bị công nghệ thông tin (máy quét mã QR, máy scan, máy in...) phục vụ Đề án 06.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ
13	100% máy chủ, máy trạm tại Sở, ban, ngành và UBND xã, phường triển khai giải pháp phòng, chống mã độc tập trung bảo vệ.	Công an thành phố	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
14	100% Sở, ban, ngành và UBND xã, phường bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ
II Kinh tế số			
1	Tỷ trọng kinh tế số trên GRDP đạt tối thiểu 20%.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
2	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử trong lĩnh vực thương mại đạt trên 80%.	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ
3	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 60%.	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ
4	100% trung tâm thương mại; 80% cơ sở cung cấp dịch vụ ăn uống, bán lẻ hàng hóa tại các trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ hàng tiêu dùng triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để chống thất thu thuế, thất thu ngân sách.	Thuế thành phố Cần Thơ	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở Công Thương.
5	99% doanh nghiệp nộp thuế điện tử.	Thuế thành phố Cần Thơ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
6	Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng để sớm đưa Khu công nghệ thông tin tập trung Cần Thơ vào hoạt động và tiếp tục triển khai giai đoạn tiếp theo xây dựng Khu công nghệ thông tin tập trung Hậu Giang để thu hút doanh nghiệp.	Quỹ Đầu tư phát triển thành phố	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ban, ngành.
III Xã hội số			
1	Tỷ lệ dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử đạt trên 50%.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
2	100% số hộ gia đình, 100% xã, phường có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cấp quang băng rộng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Doanh nghiệp viễn thông

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
3	Tỷ lệ triển khai học bạ số đối với học sinh đạt 100% (trừ Giáo dục mầm non).	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường học trên địa bàn
4	Tỷ lệ các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID đạt 100%.	Sở Y tế	Các bệnh viện, Trung tâm y tế, các cơ sở khám chữa bệnh
5	Mỗi người dân đều có hồ sơ số về sức khỏe cá nhân.	Sở Y tế	UBND xã, phường; các bệnh viện, Trung tâm y tế, các Trạm y tế, các cơ sở khám chữa bệnh
6	Triển khai dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh; 100% xã, phường có mạng di động 5G.	Sở Khoa học và Công nghệ	Doanh nghiệp viễn thông
7	80% dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 14	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
8	70% người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
9	70% người dân kết nối mạng được bảo vệ ở mức cơ bản.	Công an thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
10	50% cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến trung học phổ thông có tổ chức các hoạt động giáo dục STEM/STEAM và kỹ năng số.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường học trên địa bàn
11	Triển khai Kế hoạch Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố theo Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 14/4/2025 của Ban Chỉ đạo thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan



Phụ lục II

PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ THÀNH PHỐ CẦN THƠ NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Nâng cao nhận thức, tuyên truyền đẩy mạnh chuyển đổi số			
1	Cập nhật thường xuyên tin, bài, văn bản liên quan về chuyển đổi số trên Trang Chuyển đổi số thành phố, Chuyên mục về Chuyển đổi số trên Cổng Thông tin điện tử thành phố, Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ và các phương tiện thông tin đại chúng.	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ.	Sở, ban ngành; UBND xã, phường	Thường xuyên
2	Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các cuộc triển lãm, trưng bày lưu động về sản phẩm số, giải pháp số, các thành tựu về chuyển đổi số thành phố Cần Thơ.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên
3	Tổ chức sự kiện “Ngày chuyển đổi số” của thành phố.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 10/2025
II	Thể chế, chính sách số			
1	Rà soát, cập nhật, ban hành Quy chế quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
2	Rà soát, cập nhật, ban hành Quy chế quản lý Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
3	Rà soát, cập nhật, ban hành Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
4	Rà soát, cập nhật, ban hành Quy chế vận hành Hệ thống thông tin báo cáo thành phố.	Văn phòng UBND thành phố	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Quý IV/2025
5	Chính sách hỗ trợ đối với Tổ Công nghệ số cộng đồng (CNSCĐ).	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
6	Chính sách chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
7	Tham mưu ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn thông tin sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Tháng 12/2025
8	Cập nhật Khung kiến trúc Chính quyền số thành phố Cần Thơ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025
III Hạ tầng số				
1	Phát triển mạng 5G tại thành phố Cần Thơ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Doanh nghiệp viễn thông	Tháng 12/2025
2	Hỗ trợ chữ ký số cho người dân để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số.	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
3	Chuyển đổi IPv6 cho các dịch vụ ứng dụng công nghệ thông tin tại Trung tâm dữ liệu thành phố.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025
4	Nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin (máy scan, máy tính, máy quét mã vạch ...) phục vụ Đề án 06, Chuyển đổi số.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ	Tháng 12/2025
5	Xây dựng trung tâm dữ liệu dùng chung phục vụ công tác chuyển đổi số của lực lượng Công an thành phố.	Công an thành phố	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025
6	Xây dựng, triển khai đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh,...	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 9/2025
7	Xây dựng kế hoạch và triển khai hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.	Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ	Sở Khoa học và Công nghệ	Tháng 9/2025
IV Nhân lực số				
1	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số nói chung cho cán bộ công chức, viên chức (CBCCVC), người lao động.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025 Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC
2	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về một trong những chuyên đề: kiến trúc; dữ liệu, phân tích dữ liệu; sử dụng dữ liệu hỗ trợ ra quyết định, xây dựng chính sách, công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp; về an toàn thông tin; đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ chuyên trách chuyển đổi số, cán bộ phụ trách an toàn thông tin.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025 Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
3	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho CBCCVC, người dân, Tổ CNSCĐ.	UBND xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ	Tháng 12/2025 Ngân sách xã, phường
4	Triển khai áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật, kinh doanh, doanh nghiệp (giáo dục STEM/STEAM/STEAME).	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường học trên địa bàn	Tháng 12/2025
5	Xây dựng, triển khai các nội dung, chương trình truyền thông về kỹ năng số cho học sinh phổ thông.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường học trên địa bàn	Tháng 12/2025
6	Thuê nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs) thành phố Cần Thơ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
7	Chỉ đạo các tổ chức cơ sở đoàn trực thuộc cử thành viên tham gia làm lực lượng nòng cốt trong Tổ CNSCĐ; phát động các phong trào thi đua trong đoàn viên thanh niên tiên phong sử dụng các nền tảng, ứng dụng công nghệ số, tạo sự lan tỏa trong cộng đồng dân cư.	Thành đoàn	- Sở Khoa học và Công nghệ; - UBND xã, phường.	Thường xuyên
8	Vận động các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố cử nhân sự đầu mối thành thạo kỹ năng số tham gia hoạt động của Tổ CNSCĐ để đẩy mạnh hoạt động của Tổ CNSCĐ theo hướng xã hội hóa; có chính sách ưu đãi giá sản phẩm, dịch vụ số cho thành viên Tổ CNSCĐ để thuận lợi trong hoạt động của Tổ CNSCĐ.	Sở Khoa học và Công nghệ	- UBND xã, phường; - Các tổ chức, doanh nghiệp	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
9	Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ CNSCD và Đội hỗ trợ phản ứng nhanh.	UBND xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên
V	Phát triển dữ liệu số, nền tảng số			
1	Ban hành Kế hoạch phát triển dữ liệu ngành, lĩnh vực (Bao gồm danh mục Cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành, lĩnh vực); tích cực, chủ động thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu tại Sở, ban, ngành, dữ liệu tại bộ, ngành Trung ương về Kho dữ liệu dùng chung thành phố.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ	Tháng 12/2025
2	Thực hiện kiểm kê, kiểm tra, đánh giá dữ liệu; triển khai, cung cấp dữ liệu mở theo quy định tại Nghị định số 47/2024/NĐ-CP của Chính phủ.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ	Tháng 12/2025
3	Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ.	Tháng 12/2025
4	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tái sử dụng dữ liệu số hóa.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ.	Tháng 12/2025
5	Triển khai hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở thành phố Cần Thơ.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
6	Xây dựng CSDL chức sắc, chức việc, tín đồ, tổ chức, đất đai xây dựng tín ngưỡng tôn giáo.	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
7	Xây dựng cơ sở dữ liệu người lao động, việc tìm người - người tìm việc thành phố Cần Thơ.	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
8	Kết nối, tích hợp và chia sẻ với các CSDL của các đơn vị về Kho dữ liệu thành phố.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
9	Hoàn thành và đưa vào vận hành sản giao dịch công nghệ để hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận và ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
10	Thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Hệ thống quản lý CSDL ngành giáo dục” giai đoạn 2024 - 2029.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị có liên quan	Quý IV/2025
11	Triển khai thực hiện hiệu quả việc cung cấp dữ liệu mở trong cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành	Thường xuyên
VI	An toàn thông tin mạng			
1	Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin định kỳ cho hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý (tối thiểu 01 lần/02 năm đối với hệ thống cấp độ 1, cấp độ 2; 01 lần/năm đối với hệ thống thông tin cấp độ 3, cấp độ 4; 01 lần/06 tháng đối với hệ thống thông tin cấp độ 5).	Công an thành phố	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
2	Rà soát danh sách các sub domain (*.cantho.gov.vn) để tiến hành đánh giá an toàn thông tin định kỳ và triển khai gán nhãn tín nhiệm mạng cho các website.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
3	Rà soát, cảnh báo an toàn thông tin mạng, lộ lọt thông tin cá nhân.	Công an thành phố	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
4	Rà soát, củng cố, hoàn thiện phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Công an thành phố	Tháng 12/2025
5	Tổ chức diễn tập thực chiến an toàn thông tin mạng trong năm 2025; triển khai đánh giá mức độ trưởng thành của đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng và nâng cao năng lực của đội ứng cứu sự cố.	Công an thành phố	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
6	Hoàn thiện quy trình, phương án, giải pháp ứng cứu sự cố, sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin khi gặp sự cố.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
7	Tổ chức giám sát, bảo vệ đầy đủ các lớp: lớp mạng, lớp ứng dụng, lớp cơ sở dữ liệu, lớp thiết bị đầu cuối cho các Hệ thống thông tin cấp độ 3.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
8	Triển khai dịch vụ phòng, chống mã độc tập trung cho các máy chủ, máy trạm trong các cơ quan nhà nước.	Công an thành phố	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
9	Thuê dịch vụ công nghệ thông tin xây dựng và triển khai thực hiện “Hệ thống quản lý, giám sát thông tin báo điện tử và mạng xã hội”.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
10	Thuê dịch vụ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng, tư vấn phương án đảm bảo an toàn thông tin cấp độ cho các hệ thống thông tin cấp độ 3 của thành phố.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
11	Trung tâm Giám sát điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC).	Công an thành phố	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Quý IV/2025

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
VII	Chính quyền số			
	<i>Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phục vụ người dân, doanh nghiệp</i>			
1	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Văn phòng UBND thành phố	Thường xuyên
2	Tập trung thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Văn phòng UBND thành phố	Tháng 12/2025
3	Nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố Cần Thơ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
4	Triển khai dịch vụ giám sát tương tác phục vụ, phản hồi của người dân (Tổng đài dịch vụ công 1022).	Văn phòng UBND thành phố	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
5	Nâng cấp Cổng Thông tin điện tử thành phố.	Văn phòng UBND thành phố	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
6	Nâng cấp và hoàn thiện ứng dụng Cần Thơ Smart.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
	<i>Triển khai quản trị số để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành</i>			
7	Nền tảng Số hóa và lưu trữ số (Dịch vụ số hóa; Lưu trữ cơ quan; Lưu trữ lịch sử; Khai thác lưu trữ).	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
8	Hệ thống trang thiết bị truyền nhận, phần mềm quản lý, giám sát dữ liệu quan trắc môi trường tự động liên tục và xây dựng, quản lý CSDL quốc gia về nguồn thải về thiết bị giám sát, quản lý khối lượng chất thải rắn.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025
9	Triển khai dịch vụ công nghệ thông tin Phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức quốc gia.	Sở Nội vụ	Các đơn vị có liên quan	Quý IV/2025
VIII Kinh tế số				
	<i>Phát triển doanh nghiệp công nghệ số, đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong doanh nghiệp</i>			
1	Xây dựng Khu Công nghệ thông tin tập trung.	Quỹ đầu tư phát triển	Sở, ban, ngành	Quý IV/2025
2	Xây dựng Khu Công nghệ thông tin tập trung Hậu Giang.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố	Đang triển khai	Quý IV/2025
3	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia Chuyển đổi số.	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
4	Chính sách hỗ trợ kinh tế chia sẻ, kinh tế số và kinh tế tuần hoàn.	Viện Kinh tế thành phố	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025
5	Xây dựng doanh nghiệp mẫu về chuyển đổi số để làm các mô hình mẫu cho các doanh nghiệp học hỏi và nhân rộng.	Sở Tài chính	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025
6	Hỗ trợ kết nối doanh nghiệp công nghệ số tham gia gặp gỡ, đối thoại doanh nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Sở Tài chính; - Sở Công Thương; - Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Cần Thơ.	Tháng 12/2025

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
7	Xây dựng kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư (PPP).	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 9/2025
	<i>Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực thương mại điện tử</i>			
8	Chuyển đổi mô hình hoạt động của các cửa hàng bán lẻ, cửa hàng tạp hoá và chợ truyền thống; các làng nghề thủ công mỹ nghệ dựa trên công nghệ số và dữ liệu số.	UBND xã, phường	Sở Công Thương	Tháng 12/2025
9	Triển khai mô hình quản lý rủi ro đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh thương mại điện tử, livestream bán hàng; đẩy mạnh áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để xử lý dữ liệu lớn, đưa ra các cảnh báo đối với trường hợp có rủi ro về thuế.	Thuế thành phố Cần Thơ	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025
10	Triển khai triệt để giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền đối với dịch vụ ăn uống, chống thất thu thuế, thất thu ngân sách.	Thuế thành phố Cần Thơ	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025
	<i>Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực nông nghiệp</i>			
11	Triển khai ứng dụng các giải pháp công nghệ trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản mang lại năng suất và giá trị kinh tế cao.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025
12	Hình thành chuỗi cung ứng nông nghiệp và truy xuất nguồn gốc nông sản toàn trình từ lúc nuôi trồng cho đến khi tới tay người tiêu dùng.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
13	Tổ chức thực hiện việc xây dựng các bộ dữ liệu ngành nông nghiệp và các kịch bản sử dụng dữ liệu.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025
	<i>Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực công nghiệp sản xuất, chế tạo</i>			
14	Triển khai thí điểm mô hình nhà máy thông minh tại một số nhà máy sản xuất công nghiệp chế biến, chế tạo như: dệt may, chế biến nông sản; tự động hóa các khâu của quá trình sản xuất kinh doanh, từ khâu kiểm tra nguyên vật liệu, chế biến, sản xuất, lắp ráp cho tới khâu kiểm soát chất lượng, đóng gói.	Sở Công Thương	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025
IX	Xã hội số			
1	Hỗ trợ hộ gia đình có thuê bao băng rộng cáp quang.	Sở Khoa học và Công nghệ;	Doanh nghiệp viễn thông	Tháng 12/2025
2	Hỗ trợ người dân có tài khoản thanh toán điện tử.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 14	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Tháng 12/2025
3	Triển khai hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân.	Sở Y tế	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025
4	Triển khai quản lý hồ sơ học bạ điện tử.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025
5	Hệ thống quản lý trường học.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025
6	Khám chữa bệnh sử dụng QRcode thẻ Căn cước công dân và VNeID	Sở Y tế	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
7	Triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe (Mô hình 17).	Công an thành phố	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025
8	Chuẩn hóa xác thực tập trung, hỗ trợ đăng nhập ứng dụng Can Tho Smart thông qua VNeID.	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an thành phố	Tháng 12/2025
9	Hoàn thiện Cổng thông tin SPP.	Ban Quản lý dự án ODA	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Sở, ban, ngành liên quan.	Tháng 12/2025
11	Thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố theo Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 14/4/2025 của Ban Chỉ đạo thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Các đơn vị có liên quan	Quý IV/2025